

Số: /BC-SNN

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất nông lâm nghiệp tháng 5, Phương hướng nhiệm vụ tháng 6 năm 2023

I. Tình hình sản xuất nông - lâm nghiệp tháng 5 năm 2023

1. Sản xuất nông nghiệp

1.1. Trồng trọt

Trong tháng, nông dân tập trung chăm sóc, thu hoạch lúa đông xuân 2022-2023, trồng và chăm sóc ngô xuân hè, gieo cấy lúa mùa, trồng, chăm sóc cây ăn quả và một số cây trồng khác.

- Lúa đông xuân diện tích gieo cấy đạt 6.784 ha, đạt 100% Kế hoạch. Đến nay lúa sinh trưởng phát triển tốt (trà sớm đang giai đoạn chín - thu hoạch 100 ha, năng suất ước đạt 55,8 tạ/ha; trà chính vụ, trà muộn đang giai đoạn trổ - chín sữa - chín sấp). Đã gieo cấy 1.475 ha lúa hàng hóa tập trung.

- Lúa mùa: Diện tích làm đất 3.380 ha, diện tích gieo mạ 2.777 ha, diện tích gieo cấy 326 ha tại huyện Mường Tè do thời tiết khô hạn kéo dài nên tiến độ làm đất, gieo cấy lúa mùa chậm hơn cùng kỳ năm trước.

- Ngô xuân hè trong tháng đã thực hiện trồng 1.800 ha, lũy kế đạt 16.105 ha, chậm hơn cùng kỳ năm trước 622 ha, do thời tiết khô hạn kéo dài có 1.767 ha ngô bị ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển, một số diện tích phải gieo trồng lại. Diện tích thu hoạch ước đạt 700 ha, năng suất ước đạt 33 tạ/ha sản lượng ước đạt 2.300 tấn.

- Cây chè: Tổng diện tích chè ước đạt 9.446 ha, diện tích chè kinh doanh 6.927 ha, sản lượng chè búp tươi trong tháng ước đạt 5.700 tấn, lũy kế đạt 15.100 tấn giảm 700 tấn so với cùng kỳ năm trước, do ảnh hưởng của thời tiết khô hạn. Đến nay các huyện đã làm đất được 42 ha và ươm 2 triệu bầu chè giống để phục vụ công tác trồng mới.

- Cây ăn quả: Tổng diện tích cây ăn quả ước đạt 8.345 ha, trong tháng thực hiện trồng mới 17 ha dứa tại huyện Tân Uyên, lũy kế trồng mới 99 ha. Sản lượng trong tháng ước đạt 6.400 tấn, lũy kế 18.900 tấn, tương đương cùng kỳ năm trước.

1.2. Công tác bảo vệ thực vật:

Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh trong tháng 600 ha, trong đó: Lúa 367 ha (nhiễm rầy, bọ xít...); Ngô 129 ha (sâu keo mùa thu, sâu xám); Chè 9,2 ha (rầy xanh); Cam, bưởi 11,5 ha (Nhện đỏ, bệnh phấn trắng); Xoài 32 ha (rầy bông); Chuối 50 ha (Bọ vòi voi đục thân củ, Bệnh héo rũ Panama); Cây thông 1 ha (sâu róm). Diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 567 ha.

1.3. Công tác chăn nuôi thú y, thủy sản

a) Tình hình chăn nuôi, thủy sản:

Tổng đàn gia súc chính ước đạt 343.720 con; trong đó: Đàn trâu 93.120 con, đàn bò 24.500 con, đàn lợn 226.100 con; các loại gia súc khác: Ngựa 4.230 con, dê 37.170. Tổng đàn gia cầm ước đạt 1.802 nghìn con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 9.000 tấn (thịt lợn 5.310 tấn).

Diện tích ao nuôi trồng thủy sản toàn tỉnh đạt 1.001 ha. Thể tích bể nuôi cá nước lạnh (cá Tầm, cá Hồi) đạt 23.597 m³; Thể tích nuôi cá lồng ước đạt 187.760 m³. Sản lượng nuôi trồng và đánh bắt tự nhiên ước đạt 144 tấn (sản lượng nuôi cá ao, lồng 108 tấn; sản lượng nuôi cá nước lạnh 11 tấn; sản lượng khai thác đạt 25 tấn).

b) Tình hình dịch bệnh động vật và quản lý chăn nuôi:

Tổng số gia súc mắc bệnh, buộc tiêu hủy do mắc bệnh và nghi mắc bệnh phát sinh trong tháng là 14 con, trong đó: Tiêu hủy do mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) 09 con lợn/450kg tại Mường Tè; tiêu hủy do bệnh Đại 05 con chó tại Mường Tè, Nậm Nhùn và thành phố Lai Châu. Tính từ đầu năm đến nay, tổng số gia súc mắc bệnh, chết và buộc phải tiêu hủy lũy kế là 223 con (DTLCP 161 con lợn/4.862kg; Bệnh Đại 62 con tại 38 hộ).

Số lượng vắc xin đã cấp đến ngày báo cáo 84.280 liều tại huyện Tam Đường, Mường Tè, Nậm Nhùn, thành phố Lai Châu (vắc xin đại), đến nay đã có huyện Tam Đường thực hiện tiêm xong vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc (tiêm được 20.976 liều); các huyện khác đang cân đối, bố trí nguồn kinh phí. Đến nay đã có 04 huyện Nậm Nhùn, Mường Tè, Tam Đường và Tân Uyên thực hiện xong công tác “Tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường đợt 1” lượng hóa chất đã thực hiện 3.410 lít; các huyện khác đang cân đối, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

1.4. Công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, GDPL và kiến thức sản xuất thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức lồng ghép nội dung hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến GDPL, các quy định đảm bảo vệ sinh ATTP và các biện pháp phòng,

chống dịch Covid 19 theo quy định của Trung ương, tỉnh và một số văn bản có liên quan.

- Tình hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất: Hiện nay toàn tỉnh có 30,8 ha cây trồng có hệ thống nhà màng, nhà lưới; 18,3 ha cây trồng áp dụng hình thức tưới tiết kiệm. Diện tích trồng trọt, chăn nuôi được chứng nhận tiêu chuẩn RA, VietGAP là 221 ha; 04 cơ sở trồng trọt được chứng nhận VietGAP với 41,8 ha; 04 cơ sở được chứng nhận ISO; 01 cơ sở nuôi trồng thủy sản được chứng nhận VietGAP với 9.000 m³; 01 cơ sở chăn nuôi được chứng nhận VietGAP với 1,1 ha; 01 cơ sở được chứng nhận hữu cơ với 27 ha.

Triển khai trong “Tháng hành động vì ATTP” năm 2023, đã kiểm tra, giám sát được 134 cơ sở tại 8 huyện thành phố và lấy 43 mẫu nông sản để phân tích dư lượng chất cấm, kháng sinh, chất tạo màu và dư lượng thuốc BVTV. Kết quả 43/43 mẫu không vi phạm các chỉ tiêu phân tích. Thẩm định, đánh giá định kỳ với 50 cơ sở, kết quả có 47/50 cơ sở đang hoạt động; 08 cơ sở đủ điều kiện xếp loại A đạt 17%; 39 cơ sở đủ điều kiện xếp loại B chiếm 83%.

- Tình hình chế biến, tiêu thụ nông sản:

+ Sản phẩm Chè: Trong tháng các doanh nghiệp, HTX đã thu mua sản xuất được khoảng 224 tấn; đã tiêu thụ được 490 tấn (trong đó xuất khẩu trực tiếp sang Afghanistan, Pakistan và Đài loan được 190 tấn; xuất ủy thác và bán nội tiêu 300 tấn), lượng chè tồn kho đến nay khoảng 350 tấn.

+ Chuối quả tươi: Sản lượng chuối trong tháng ước đạt khoảng 2.480 tấn; trong đó đã xuất khẩu được 410 tấn qua cửa khẩu Lào Cai và chế biến chuối sấy được 02 tấn; số chuối còn lại đang được các HTX, chủ sơ sở tiếp tục thu mua để xuất khẩu; giá thu mua từ 11.000 - 13.000 đồng/kg.

+ Đào chín sớm tại các huyện Tam Đường, Phong Thổ, Sìn Hồ: Tổng sản lượng ước đạt 1.270 tấn; đến thời điểm hiện tại đang vào cuối vụ, các hộ dân vẫn tiếp tục thu hoạch số đào còn lại, giá bán dao động từ 7.000-15.000 đồng/kg.

+ Thảo quả, sa nhân: Hiện tại vẫn đang đề nghị Bộ Nông nghiệp & PTNT, Bộ Công thương sớm đàm phán với phía Trung Quốc để được xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc, do vậy các doanh nghiệp, HTX thu mua và bán theo đường tiểu ngạch qua Lào rồi sang Trung Quốc tiêu thụ.

2. Sản xuất lâm nghiệp

2.1. Công tác bảo vệ và phát triển rừng

- Đến nay đã chuẩn bị được 10.126.000 cây các loại (Quế, Sa mộc, Thông mã vĩ, Lát hoa, Giỏi xanh...). Đã phát dọn thực bì được 878 ha: Trồng rừng phòng hộ 88 ha, trồng rừng sản xuất 790 ha (Quế 730 ha, cây gỗ lớn 60 ha).

- Tổ chức cuộc họp tuyên truyền tới 115 lượt thôn bản với 8.749 lượt người dân tham gia, 02 trường học với 640 lượt học sinh tham gia. Ký cam kết bảo vệ rừng, PCCCR đến 1.437 lượt hộ gia đình.

- Trong tháng, tổng số vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng đã phát hiện, xử lý là 59 vụ, trong đó: Phá rừng trái luật 23 vụ (diện tích thiệt hại 2,3696 ha); khai thác rừng trái pháp luật 02 vụ; Vi phạm quy định về PCCCR gây cháy rừng 23 vụ, diện tích thiệt hại 56,18 ha (rừng tự nhiên 53,93 ha, rừng trồng 2,24 ha; mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật 03 vụ; tàng trữ lâm sản trái pháp luật 08 vụ. Đồng thời đã phối hợp với các tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng được 40 đợt tuần tra, kiểm tra, phát hiện 08 vụ vi phạm.

- Phối hợp với các tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng được 261 đợt tuần tra, kiểm tra. Phát hiện 05 vụ vi phạm các quy định chung của nhà nước về bảo vệ PTR.

** Tình hình cháy rừng và thảm thực vật:*

Trong tháng 3 và tháng 4, do thời tiết khô hạn kéo dài, cộng với nắng nóng, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 79 vụ (trong tháng 5 vụ 48,73 ha) cháy rừng, cây trồng chưa thành rừng, thảm cỏ. Tổng diện tích cháy 740,62 ha (Nậm Nhùn 73,27 ha; Tam Đường 36,49 ha; Than Uyên 426,8 ha; Mường Tè 81,99 ha; Phong Thổ 22,21 ha; Tân Uyên 20,09 ha; Thành phố 1,62 ha), trong đó:

- Cháy rừng 166,81 ha, trong đó: Diện tích có khả năng phục hồi 142,38 ha; diện tích không có khả năng phục hồi 32,96 ha.

- Cháy cây trồng chưa thành rừng 34,78 ha, trong đó: Diện tích có khả năng phục hồi 0,76 ha; diện tích không có khả năng phục hồi 34,02 ha.

- Cháy thảm cỏ 539,03 ha.

2.2. Tình hình thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng

- Phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam tiếp nhận tiền ủy thác chi trả DVMTR của các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực liên tỉnh năm 2023 đảm bảo đúng quy định. Trong tháng tiếp nhận số tiền là 68,3 tỷ đồng.

- Tích cực đôn đốc các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh kê khai, nộp tiền ủy thác chi trả DVMTR quý I/2023. Đến nay các đơn vị đã kê khai đầy đủ về Quỹ, đối với việc nộp tiền còn 15 đơn vị chưa nộp về Quỹ số tiền là 2,36 tỷ đồng.

- Kết quả thu, chi tiền DVMTR: Trong tháng đã thu 71.823 triệu đồng, tổng thu lũy kế từ đầu năm là 89.920 triệu đồng; Chi trong tháng 123.178 triệu đồng, tổng chi lũy kế từ đầu năm là 466.590 triệu đồng (chi kế hoạch năm 2022 là 460.638 triệu đồng; chi kế hoạch năm 2023 là 5.952 triệu đồng).

3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và OCOP

- Trong tháng tiến hành kiểm tra rà soát các chỉ tiêu tiêu chí nông thôn mới và kiểm tra kế hoạch triển khai năm 2023. Rà soát danh mục đầu tư các công trình hạ tầng trong nông thôn mới. Hướng dẫn các huyện triển khai kế hoạch giải ngân và đẩy nhanh tiến độ giải ngân theo đúng tiến độ.

- Xây dựng Hướng dẫn thực hiện các tiêu chí nông thôn mới thuộc ngành phụ trách.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc duy trì các chỉ tiêu, tiêu chí về chất lượng các sản phẩm OCOP đã được công nhận; Xây dựng báo cáo sơ kết giữa kỳ chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ các chủ thể trình tự các bước xây dựng hồ sơ, phát triển sản phẩm để tham gia các đợt đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP năm 2023.

- Đôn đốc các phòng nông nghiệp huyện, phòng kinh tế thành phố hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm đăng ký tham gia chương trình OCOP năm 2023 hoàn thiện hồ sơ minh chứng và các điều kiện về sản phẩm mẫu để phục vụ công tác đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đợt 1 năm 2023.

4. Công tác thủy lợi - phòng chống lũ, bão và nước sạch VSMT

- Phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi thực hiện công tác quản lý khai thác hệ thống các công trình thủy lợi đảm bảo tưới tiêu.

- Tiếp tục tổ chức ứng trực 24/24 giờ khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra để nắm bắt tình hình thiên tai qua các thông tin đại chúng và triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời. Từ ngày 07/4/2023 đến ngày 06/5/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 đợt mưa đá, dông, lốc gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước và Nhân dân, cụ thể: 195 nhà bị hư hỏng, ảnh hưởng; 14,4 ha ngô, 20,5 ha hoa màu, 0,13 ha cao su, 5,9 ha cây ăn quả, 30 cây xanh đô thị bị thiệt hại; 10 con gia cầm bị chết; 04 cột điện bị đổ, gãy; một số tuyến đường dây điện bị đứt; một số biển quảng cáo, pano, áp phích, băng rôn khẩu hiệu bị hư hỏng; nhà thi đấu và khu tăng gia chăn nuôi đồn Biên phòng Sin Súi Hồ bị tốc mái. UBND các huyện, thành phố đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị bám, nắm tình hình, huy động lực lượng tại chỗ địa phương hỗ trợ giúp đỡ các hộ gia đình bị thiệt hại sửa chữa lại nhà cửa, huy động nhân dân dọn vệ sinh xung quanh nhà ở, đường làng ngõ xóm đảm bảo môi trường sạch sẽ; rà soát, thống kê, tổng hợp báo cáo tình hình thiệt hại kịp thời.

- Về việc thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn: Hoàn thành công tác kiểm đếm hiện trạng chương trình đã thực hiện năm 2022 (văn bản số 48/BQLDA ngày 25/4/2023 của kiểm toán nhà nước). Tiếp tục phối hợp với các đơn vị, chính quyền địa phương tuyên truyền vận động tháo gỡ khó khăn để tiến hành thi công phần khối lượng còn lại của công trình cấp NSH cụm bản Trung tâm xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên. Tiếp tục rà soát hồ sơ lập hồ sơ trình thẩm định phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành bàn giao năm 2022.

5. Công tác phát triển nông thôn

- Hợp tác xã nông nghiệp và kinh tế trang trại: Hiện toàn tỉnh có 167 HTX nông nghiệp; Các HTX NN đã thu hút 1.513 thành viên, giải quyết việc làm cho 1.825 lao động; Toàn tỉnh có 16 trang trại (gồm 5 trang trại trồng trọt; 4 trang trại chăn nuôi, 7 trang trại tổng hợp), trong đó Tân Uyên có 10 trang trại, Tam Đường có 01 trang trại; Thành phố Lai Châu có 05 trang trại; tổng diện tích các trang trại là 67 ha, giải quyết việc làm thường xuyên cho 75 lao động.

- Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn: Đến nay các huyện, thành phố chủ yếu đang thực hiện công tác tuyển sinh, riêng huyện Mường Tè đã mở được 08 lớp đào tạo nghề cho 250 học viên.

- *Tiến độ giải ngân nguồn vốn Chương trình MTQG:*

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo: Tổng vốn giao hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp thuộc tiểu dự án 1 - Dự án 3 cho các huyện là 22.724 triệu đồng, các huyện đang tiến hành khảo sát, lập dự án để thực hiện.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Nội dung số 04 - Dự án Hỗ trợ nước sinh hoạt: nước sinh hoạt phân tán: Tổng số vốn được phân bổ năm 2023 là 5.130 triệu đồng, đang triển khai thực hiện, nước sinh hoạt tập trung: Tổng số vốn được phân bổ năm 2023 là 22.736 triệu đồng, đang triển khai thực hiện. Dự án 2 Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết: Tổng vốn phân năm 2023 là 36.061 triệu đồng; đang triển khai thực hiện xây lắp các hạng mục chính của 11/11 dự án bố trí sắp xếp dân cư. Dự án 3 Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị. Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: Tổng vốn phân bổ năm 2023 là 13.750 triệu đồng, đang triển khai thực hiện. Tiểu dự án 2: Đầu tư phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Tổng vốn phân bổ năm 2023 là 72.855 triệu đồng (vốn sự nghiệp 64.569 triệu đồng, vốn đầu tư 8.286 triệu đồng), đang triển khai thực hiện.

II. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 6 năm 2023

1. Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Tiếp tục chỉ đạo thu hoạch lúa vụ Đông xuân 2022-2023, chăm sóc các cây trồng vụ xuân hè, làm đất gieo cấy vụ mùa, trồng chè; trồng mới cây ăn quả. Kiểm tra tình hình gieo ươm giống chè phục vụ trồng mới năm 2023.

- Hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch liên kết chuỗi giá trị lúa Tẻ râu tại các huyện Phong Thổ, thành phố Lai Châu.

- Tiếp tục giám sát tình hình sâu bệnh hại cuối vụ trên lúa Đông xuân, quản lý chặt chẽ một số đối tượng dịch hại trên cây trồng vụ đông xuân.

- Tập huấn dịch hại tổng hợp và sử dụng thuốc BVTV an toàn, nâng cao chất lượng chè đảm bảo xuất khẩu; Tập huấn nông dân về quản lý dịch hại tổng hợp trên cây lúa. Tổ chức 03 lớp tập huấn hướng dẫn giám sát và phòng trừ đối tượng dịch hại thuộc diện kiểm dịch thực vật cây ăn quả xuất khẩu.

2. Chăn nuôi, thú y, thủy sản

- Hoàn thiện hồ sơ Dự thảo Nghị quyết Quy định khu vực không được phép hoạt động chăn nuôi và chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc các huyện, thành phố thực hiện vận hành, khai thác sử dụng hệ thống cơ sở chăn nuôi, thủy sản; cập nhật số liệu vào hệ thống.

- Tiếp tục hướng dẫn các hộ nuôi trồng thủy sản chăm sóc thả giống, chăm sóc, quản lý, phòng chống dịch bệnh cho vụ nuôi mới; thực hiện các quy định của pháp luật về nuôi trồng, khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Tiếp tục nắm bắt diễn biến tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm qua nhiều kênh thông tin khác nhau, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật có hiệu quả; thực hiện lấy mẫu giám sát sự lưu hành của vi rút Đại tại địa bàn tỉnh, mẫu bệnh phẩm theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân. Đôn đốc các huyện, thành phố triển khai, thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh vụ Xuân hè cho đàn vật nuôi theo kế hoạch và triển khai “Tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường đợt 1” (đối với các huyện chưa triển khai).

- Kiểm tra việc triển khai tiêm phòng định kỳ cho đàn vật nuôi; tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường tại các huyện Nậm Nhùn, Phong Thổ, Tam Đường, Thành phố Lai Châu theo Kế hoạch (số 74/KH-CNTY ngày 28/3/2023).

3. Lâm nghiệp

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về quản lý bảo vệ rừng trong mọi tầng lớp dân cư.
- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp.
- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chuẩn bị cây giống để phục vụ công tác trồng rừng năm 2023 và trồng dặm rừng trồng năm 2022.
- Hướng dẫn, chỉ đạo Ban quản lý rừng phòng hộ các huyện triển khai thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2023.

4. Chi trả dịch vụ môi trường rừng

- Phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam tiếp nhận tiền ủy thác chi trả DVMTR của các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực liên tỉnh năm 2023 đảm bảo đúng quy định.
- Triển khai ký kết hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR với các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh đi vào hoạt động đảm bảo đúng quy định.
- Tiếp tục đôn đốc 15 cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh nộp tiền ủy thác chi trả DVMTR quý I/2023 còn thiếu.
- Tiếp tục triển khai công tác kiểm tra, giám sát Ban QLRPH, UBND cấp xã chi trả cho người dân nhận khoán, hợp đồng bảo vệ rừng.
- Triển khai tạm ứng chi phí quản lý năm 2023 cho các đơn vị đảm bảo đúng quy định. Thực hiện quyết toán tiền DVMTR năm 2022 theo quy định.
- Phối hợp với các đơn vị thực hiện công tác tiếp nhận và giải ngân tiền, kiểm tra, giám sát trồng rừng thay thế năm 2023 theo quy định.

5. Công tác phát triển nông thôn

- Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, phòng kinh tế thành phố nhập dữ liệu phần mềm CSDL quản lý năng lực giám sát và đánh giá ngành Kinh tế hợp tác và PTNT. Cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh của HTX nông nghiệp.
- Tiếp tục đôn đốc chỉ đạo công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn tại các huyện, thành phố theo kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2023 của UBND tỉnh ban hành và khuyến khích nhân rộng các mô hình đào tạo có hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện Dự thảo trình UBND tỉnh xem xét ban hành “Quyết định quy định một số nội dung và mức chi hỗ trợ phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn địa bàn tỉnh Lai Châu” theo quy định.

- Hoàn thiện Dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển cơ giới hoá nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành.

- Hoàn thiện Dự thảo Hướng dẫn mức hỗ trợ hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp thuộc chương trình Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025 tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành.

- Hoàn thiện Dự thảo Hướng dẫn một số nội dung tại Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu trình Sở ban hành để triển khai thực hiện.

6. Công tác thủy lợi - phòng chống lũ bão; Nước sạch và VSMT

- Phối hợp với công ty TNHH một thành viên quản lý thủy nông, phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện, phòng Kinh tế thành phố chỉ đạo thực hiện tu sửa hệ thống các công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương phục vụ sản xuất.

- Chủ động thực hiện các biện pháp xử lý, ứng phó với các diễn biến thời tiết bất thường, tình huống thiên tai.

- Tiếp tục rà soát lập hồ sơ trình thẩm định phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành thuộc Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn. Triển khai thi công phần khối lượng còn lại của công trình cấp NSH cụm bản Trung tâm xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên.

7. Công tác quản lý chất lượng

- Xây dựng kế hoạch tập huấn kiến thức về ATTP, bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy sản.

- Hỗ trợ, tư vấn các cơ sở tham gia cấp giấy chứng nhận ATTP, tiếp nhận và giải quyết các TTHC theo quy định.

- Tiếp tục theo dõi, cập nhật tình hình chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản của tỉnh, đặc biệt là các mặt hàng chè, chuối và các mặt hàng có sản lượng lớn đến vụ thu hoạch để tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn.

8. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và OCOP

- Kiểm tra rà soát các chỉ tiêu tiêu chí nông thôn mới và kiểm tra kế hoạch

triển khai năm 2023. Rà soát danh mục đầu tư các công trình hạ tầng trong nông thôn mới.

- Hướng dẫn các huyện triển khai kế hoạch giải ngân và đẩy nhanh tiến độ giải ngân theo đúng tiến độ.

- Tổ chức đi kiểm tra, hỗ trợ, hướng dẫn các huyện, thành phố về công tác chuẩn bị đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đợt 1 năm 2023. Rà soát, kiện toàn hoặc sửa đổi, bổ sung Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh; ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

9. Thực hiện chương trình công tác năm 2023 và các đề án, NQ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh

Phối hợp UBND các huyện, các sở ngành, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, Nghị quyết, Quyết định của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tình hình sản xuất nông - lâm nghiệp tháng 5, phương hướng, nhiệm vụ tháng 6 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (b/c);
- TT Tỉnh Ủy, UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- Đài PT&TH; Báo Lai Châu;
- UBND các huyện, TP;
- Lãnh đạo Sở;
- Cục thống kê tỉnh;
- Ngân hàng NN Chi nhánh Lai Châu;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Châu